

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 29/3/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Can

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Phương Nga; Bà Trần Thị Thu Nguyệt;
Ông Nguyễn Trần Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký toà án nhân dân tỉnh
Hoà Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Kim Dung - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở
phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày
18/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/QĐXXST - HS ngày
15/3/2022. Đối với các bị cáo:

1. Tòng Văn Th, sinh ngày 12/8/1994 tại tỉnh Điện Biên; ĐKNKTT và chỗ ở:
Đội 5, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự
do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; Con
ông Tòng Văn X, sinh năm 1963, con bà Tòng Thị X, sinh năm 1965; chưa có vợ
con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 28/5/2021, hiện đang tạm giam tại
Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình.

2. Vương Tiến T, sinh ngày 04/02/1987 tại tỉnh Hòa Bình; ĐKNKTT và chỗ
ở: Nhà số 188, tổ 10, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp:
lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học
vấn: 12/12. Con ông Vương Công T, sinh năm 1957, con bà Phan Thị L, sinh năm
1965; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 có 1 con còn nhỏ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Có 3 tiền án đã được xóa án tích.

- Ngày 23/03/2007 bị TAND Thành phố Hòa Bình xử phạt 8 tháng cải tạo không
giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 20/9/2013 bị TAND Thành phố Hòa Bình xử phạt 9 tháng tù nhưng cho
hưởng án treo về tội Gây rối trật tự nơi công cộng.

- Ngày 23/10/2015 bị TAND Thành phố Hòa Bình xử phạt 27 tháng tù về tội
Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 28/5/2021, hiện đang tạm giam tại
Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình.

Các bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo Tông Văn Th: Luật sư Trần Thị Oanh – Văn phòng luật sư Vũ Duy Tôn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phan Thị L, sinh năm 1965; địa chỉ: Nhà số 36, Tổ 7, phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tông Văn Th trú tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên và Vương Tiến T trú tại TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước, T có biết Th sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2021 T liên lạc với Th và đặt vấn đề nhờ Th mua hộ 20 viên ma túy hồng phiến và 2 triệu đồng thịt trâu khô. Th đồng ý và yêu cầu T chuyển tiền. Sau đó Th liên hệ với chị gái ruột là Tông Thị M để hỏi mượn tài khoản ngân hàng (Chị M đi làm thuê ở Hà Nội có thẻ ATM ngân hàng Viettinbank ở nhà), chị M đồng ý. Th chuyển cho T số tài khoản, T đã chuyển cho Th 4.000.000 đồng. Sau khi có tiền Th thuê xe taxi lên khu vực giáp biên giới Việt – Lào mua 2.500.000 đồng hồng phiến và cho vào hai túi, rồi quay về Thành phố Điện Biên Phủ mua 2 túi thịt trâu khô với giá 1.600.000 đồng. Khi về đến nhà Th gọi điện báo cho T biết đã mua được ma túy và thịt trâu và hẹn T chiều 28/5/2021 sẽ mang xuống TP Hòa Bình. Sau đó Th lấy hai túi hồng phiến ra kiểm tra, lấy ra khoảng 20 viên để sử dụng và cho riêng vào một túi. Khoảng 10 giờ ngày 28/5/2021 Th lấy 2 gói ma túy đã mua cất giấu vào ống tay áo, xách hai túi thịt trâu và thuê xe ghép xuống Thành phố Hòa Bình. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi đến đầu Thành phố Hòa Bình, Th gọi T ra đón. T một mình điều khiển xe moto BKS: 30H2-6939 ra điểm hẹn gặp Th. Khi đến nơi Th nói với T không có tiền trả tiền xe nên có nhờ T trả hộ tiền xe ghép là 1.000.000 đồng. Người lái xe ô tô tiếp tục cho xe đi về Hà Nội và Th để quên hai túi thịt trâu trong cốp xe. T điều khiển xe moto chở Th vào Trung tâm Thành phố Hòa Bình. Đi được khoảng vài trăm mét Th bảo T đi vào chỗ nào kín đáo để Th giao 20 viên ma túy cho T như thỏa thuận, T đồng ý. Khi cả hai đi đến khu vực tổ 11 phường Đồng Tiến thì bị tổ công tác công an bắt quả tang. Thu giữ trong người Tông Văn Th có 315 viên hồng phiến với khối lượng là 33,52 gam.

Tại bản kết luận giám định số 160/KLGD-CAT-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“ Chất các dạng viên nén hình trụ màu hồng và màu xanh trong hai túi ký hiệu Túi 1, Túi 2 gửi *giám định có tổng khối lượng 33,52 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;*

Methamphetamin nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2028/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ “.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 13/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Tông Văn Th về tội : Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Truy tố bị cáo Vương Tiến T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích nội dung vụ án, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị

cáo như cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Tòng Văn Th từ 15 - 16 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Vương Tiến T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo, tịch thu phát mại 3 chiếc điện thoại di động, trả lại xe máy cho chị Phan Thị L, trả lại giấy tờ cho các bị cáo.

Các nội dung khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Th không xác định được nhân thân lai lịch. Chị Tòng Thị M cho Th mượn thẻ ATM và tài khoản nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không đề nghị xem xét giải quyết trong vụ án này.

Luật sư Trần Thị Oanh bào chữa cho bị cáo Th trình bày: Đồng ý với Viện kiểm sát về việc truy tố đối với bị cáo Tòng Văn Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này việc bị cáo Th phạm tội một phần do bị bị cáo T rủ rê lôi kéo, sau khi bị bắt giữ và tại phiên tòa Tòng Văn Th đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan pháp luật để sớm kết thúc vụ án, bị cáo có nhân thân tốt chưa có vi phạm gì; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố bị bệnh nặng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, chỉ vì hám lời nể nang mà phạm tội. Luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức án thấp đầu khung hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Vương Tiến T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo nhờ mua ma túy về để sử dụng nhưng chưa được nhận ma túy; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: em bị bệnh thần kinh, con còn nhỏ; trong gia đình có bố và bà ngoại tham gia Cách mạng được thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo mong được xem xét để được hưởng mức án thấp nhất. Nói lời sau cùng, các bị cáo đều đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét cho được hưởng lượng khoan hồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luật sư, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Các bị cáo Tòng Văn Th và Vương Tiến T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

[2.1] *Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy:*

Tòng Văn Th và Vương Tiến T quen biết nhau từ tháng 3/2021, ngày 27/5/2021 T nhờ Th mua cho 20 viên hồng phiến và chuyển cho Th 4.000.000 đồng. Ngày 28/5/2021 T lên khu vực biên giới Việt – Lào mua 315 viên hồng phiến, đem xuống TP Hòa Bình với mục đích để bán cho T 20 viên, số còn lại ai mua thì Th bán nhằm mục đích kiếm lời. Khi Th đến TP Hòa Bình thì được T mang xe mô tô đến đón, khi cả hai đang đi vào trung tâm TP Hòa Bình thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Như vậy Tòng Văn Th phải chịu trách nhiệm về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình với toàn bộ số ma túy bị bắt quả tang như Viện kiểm sát đã quy kết. Tòng Văn Th, là người nhận tiền trực tiếp, đi tìm mua ma túy và mang ma túy xuống Thành phố Hòa Bình cho T, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Do vậy, phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo

Đối với Vương Tiến T: T đặt vấn đề nhờ Th mua 20 viên hồng phiến, mục đích để sử dụng cho bản thân. Mặc dù T chưa nhận được ma túy xong bị cáo là người chủ động đặt vấn đề nhờ Th mua ma túy, đã chuyển đủ tiền, là người trực tiếp đi đón và chở Th. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với 20 viên hồng phiến đặt mua. Cáo trạng truy tố Vương Tiến T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vương Tiến T là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý trước Tòa, do vậy phải có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Gây mất trật tự an toàn xã hội, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng để phục vụ lối sống buông thả, nghiện ngập, háms lợi của bản thân nên đã lao vào con đường phạm tội. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc để xử phạt các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội đã thực hiện, nhằm trừng trị các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử có xem xét đối với Tòng Văn Th: Sau khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo Th đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có vi phạm gì; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn. Do vậy, xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Đối với Vương Tiến T: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, em bị bệnh thần kinh, con còn nhỏ; trong gia đình có bố và bà ngoại tham gia Cách mạng được thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, sau khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo Thành đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải để xem xét cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội nhưng chưa được hưởng lợi qua việc mua bán ma túy. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th không xác định được nhân thân lai lịch. Chị Tòng Thị M cho Th mượn thẻ ATM và tài khoản nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án chị Phan Thị L đã khai: chị là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 30H2-6939, ngày 15/2/2021 chị mua chiếc xe cũ của anh Hoàng Ngọc P để gia đình sử dụng, ngày 28/5/2021 bị cáo Vương Tiến T lấy xe đi và thực hiện hành vi phạm tội chị và gia đình không được biết. Nay chị có nguyện vọng xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Xét thấy chị L không biết về hành vi phạm tội của bị cáo, nguyện vọng của chị là chính đáng nên chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy trong vụ án. Sau khi trích mẫu vật đi giám định (toàn bộ mẫu vật đã được hoàn lại) đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Các vật chứng: thu giữ của bị cáo Tòng Văn Th hai chiếc điện thoại di động; thu giữ của bị cáo Vương Tiến T một chiếc điện thoại di động. Các bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu, phát mại xung quỹ Nhà nước.

Công an thu giữ của bị cáo Tòng Văn Th thẻ ATM ngân hàng Viettinbank mang tên Tòng Thị M, của bị cáo Vương Tiến T CMTND và thẻ ATM ngân hàng MB đây là các giấy tờ cá nhân cần trả lại cho các bị cáo. Trả chị Phan Thị L xe mô tô Vespa BKS: 30H2-6939. Trả lại Tòng Văn Th chiếc áo khoác màu trắng có viền đen.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Th phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Vương Tiến T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1/Về trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Tòng Văn Th: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Tòng Văn Th 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2021.

Đối với bị cáo Vương Tiến T: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Vương Tiến T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2021.

2/ Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Lò Văn Th: được niêm phong trong một phong bì một mặt có ghi: “Mẫu giám định ma túy....Số nhận giám định:

160 ngày 28 tháng 5 năm 2021...tên đối tượng Tòng Văn Th và Vương Tiến T; Tên mẫu Methamphetamine, số lượng 02 (túi 1: 13,58 g Túi 2: 17,03 g).

- Tịch thu phát mại, xung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động của Vương Tiến T nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ. Bên trong có 01 sim Viettel.

+ 02 chiếc điện thoại di động của Tòng Văn Th: 01 chiếc nhãn hiệu Iphone màu trắng đen đã cũ, có số IMEI:358689057924167 bên trong có 01 sim Vinaphone. 01 chiếc nhãn hiệu itel màu đen đã cũ, có số IMEI: 352019113930147, IMEI 352019113930154 bên trong không có sim.

- Tuyên trả Tòng Văn Th một áo khoác màu trắng có viền đen; một thẻ ngân hàng Viettinbank số 9704151540655587 mang tên Tòng Thị Mừng.

- Tuyên trả Vương Tiến T: 01 thẻ ngân hàng MB số: 9704222022001846; 01 chứng minh nhân dân số 113253694, đều mang tên Vương Tiến T.

- Tuyên trả chị Phan Thị L chiếc xe máy đã cũ nhãn hiệu Vespa LX 150 màu đỏ BKS 30 H2- 6939, số khung: 24PM4440000017625; số máy M445 *512365.

(Chi tiết vận chứng nêu trên được ghi cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng số:23 /BB-GNVC ngày 25/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các bị cáo, người LQ;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Lương Văn Can